TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày 30-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Trần Thị Dinh

2.Ông Lưu Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không, Sinh ngày: 04/5/1979, tại huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi thường trú: Thôn X, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Tổ D, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1945 và con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1945 (đã chết); bị cáo có Vợ thứ nhất: Đào Thị L, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Vợ thứ hai: Trần Thị T1, sinh năm 1987, và 03 con; Tiền án: 01, Bản án số 24/2015/HSST ngày 23/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tính đến ngày phạm tội 13/4/2023 Nguyễn Văn H chưa thi hành xong phần dân sự của bản án). Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Có mặt.

2. Liềng A V, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 10/7/1993, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn L, Xã Q, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Liềng A S, sinh năm 1969 và bà Su Thị T2, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ thứ nhất: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Vợ thứ hai: Vàng Thị L1, sinh năm 2001 và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số

40/2015/HSST ngày 29/5/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt Liềng A (năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ từ ngày: 14/4/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/4/2023, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý - Công an thành phố L phối hợp với Công an phường C làm nhiệm vụ tại khu vực đường L, tổ E, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai thì phát hiện một người nam giới có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, người nam giới khai nhận tên là Nguyễn Văn H và khai nhận do bản thân hoảng sợ đã thả 01 gói ma tuý đang cầm trong lòng bàn tay trái xuống đất nơi H đứng. Tổ công tác mời chị Lương Thị Huyền T4 (sinh năm 1959; Nơi cư trú: Tổ E, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai) là người chứng kiến kiểm tra đối với Nguyễn Văn H. Trước sự có mặt của người chứng kiến Nguyễn Văn H khai nhận bản thân trước đó đã thả xuống đất 01 (một) gói ma tuý Heroine và tự nhặt từ dưới đất nơi H đang đứng lên giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói giấy bạc. Mở kiểm tra bên trong gói giấy bạc là lớp giấy chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Nguyễn Văn H khai nhận đây là gói ma túy Heroine của H vừa mua được tại nhà của Liềng A ở thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã dẫn giải Nguyễn Văn H cùng toàn bộ vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an phường C để làm việc. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Văn H 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 88E1 - 044.87; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone.

Ngày 14/4/2023 Cơ quan điều tra thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Liềng A V1, tại thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét thu giữ tại hố trong phòng ngủ của Liềng A (một) lọ nhựa, có nắp vặn màu cam, bên trong lọ chứa 01 (một) túi nilon, loại có mép miết, kiểm tra bên trong túi có 40 (bốn) mươi gói nilon màu vàng, mở kiểm tra xác suất 01 (một) gói, bên trong gói nilon màu vàng này lần lượt là lớp giấy bạc, tiếp đến là lớp giấy chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Liềng A V1 khai nhận các gói này đều là ma tuý Heroine của V1, mục đích cất giấu để bán kiếm lời.

Trong quá trình khám xét, Liềng A còn khai nhận trước khi bị lực lượng công an đến kiểm tra, Liềng A đã vứt 01 túi ma túy xuống khu vực cầu treo gần nhà. Sau đó Vụ tự giác dẫn lực lượng công an đến vị trí ném ma túy tại khu vực cầu treo, Vụ nhặt từ mép bờ suối lên 01 túi nilon màu trắng là lớp giấy bạc phía bên trong có chứa các chất bột khô màu trắng. Công an đã tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ: 50 (năm mươi) mảnh giấy bạc; 01 (một) quyển vở; 01 (một) cuộn giấy bạc; 01 (một) dao lam; 01 (một) túi nilon màu vàng; 01 (một) cây máy tính; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO. 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 24B3 - 094.23. Tổ công tác đã lập biên bản khám xét và thu giữ vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra, Liềng A V1 khai nhận: Toàn bộ số ma túy nêu trên Liềng A mua của một người tên S1 ở Điện Biên (bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, không có cách thức liên lạc) với giá 7.400.000 đồng về cất giấu để bán kiếm lời.

Ngày 14/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L ra quyết định trưng cầu giám định số 124 đối với vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Văn H ngày 13/4/2023. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định hồi 10 giờ 40 phút ngày 14/4/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Phòng K Công an tỉnh L, niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, xác định: 01 (một) gói từ ngoài vào trong của gói lần lượt là: lớp giấy bạc, lớp giấy, trong cùng gói là chất bột khô, màu trắng, vón cục, thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H ngày 13/4/2023. Khối lượng của số chất bột khô màu trắng, vón cục này là 0,14 (không phẩy mười bốn) gam. Cơ quan giám định tiến hành trích mẫu 0,04 (không phẩy không bốn) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,10 (không phẩy mười) gam cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 129/GĐMT, ngày 18/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 0,14 (không phẩy mười bốn) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Ngày 15/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L ra quyết định trưng cầu giám định số 125 đối với vật chứng đã thu giữ của Liềng A ngày 14/4/2023. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định hồi 14 giờ 45 phút ngày 15/4/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Phòng K Công an tỉnh L, niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, xác định:

- M1: Hộp niêm phong: Bên trong có 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp vặn màu cam, bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu trắng có mép miết, bên trong túi nilon này có 40 gói, từ ngoài vào trong của mỗi gói lần lượt là: lớp nilon màu vàng, lớp giấy bạc, lớp giấy, trong cùng mỗi gói đều chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Tổng khối lượng của các cục chất bột khô màu trắng trong 40 (bốn mươi) gói này là 10,37 (mười phẩy ba mươi bảy) gam. Cơ quan giám định tiến hành trích mẫu 0,42 (không phẩy bốn mươi hai) gam để tiến hành giám định, còn lại 9,95 (chín phẩy chín mươi lăm) gam chất bột khô màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

- M2: Bì niêm phong: Bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng có mép miết, bên trong chứa 14 (mười bốn) gói, từ ngoài vào trong của mỗi gói lần lượt là: lớp nilon màu vàng, lớp giấy bạc, lớp giấy, trong cùng mỗi gói đều chứa các cục chất bột khô, màu trắng. Tổng khối lượng của các cục chất bột khô màu trắng trong 14 (mười bốn) gói này là 3,60 (ba phẩy sáu mươi) gam. Cơ quan giám định tiến hành trích mẫu 0,17 (không phẩy mười bảy) gam để tiến hành giám định, còn lại 3,43 (ba phẩy bốn mươi ba) gam chất bột khô màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trung cầu.

Tại kết luận giám định số 130/GĐMT, ngày 21/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

- Mẫu M1: 10,37 (mười phẩy ba mươi bảy) gam các cục chất bột khô màu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

- Mẫu M2: 3,60 (ba phẩy sáu mươi) gam các cục chất bột khô màu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Liềng A V1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Tuyên bố bị cáo Liềng A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", và đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điêu 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Liềng A V1 mức án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Tuyên xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H và Liềng A V1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2]Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Liềng A V1 là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng ngày 10/4/2023, Liềng A V1 đã có hành vi mua 01 (một) gói ma tuý Hê rôin với giá 7.400.000 đồng (bảy triệu bốn trăm nghìn), mục đích để bán kiếm lời. Sau khi đem về nhà, bị cáo đã chia số ma túy trên vào 55 (năm mươi lăm) gói giấy bạc. Ngày 13/4/2023, Liềng A V1 đã bán cho Nguyễn Văn H 01 (một) gói ma tuý Heroine (0,14 gam) với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn), mục đích để sử dụng cho bản thân, sau khi H mua được ma túy của Vụ thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Số ma tuý còn lại là 13,97 (mười ba phẩy chín mươi bảy) gam Heroine bị cáo L2 A Vụ chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Vì vậy bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" với khối lượng

ma túy tàng trữ là 0,14 gam heroine. Bị cáo Liềng A V1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tổng khối lượng là 14,11 gam chất ma tuý Heroine.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai người làm chứng, kết luận giám định cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Trong vụ án này mặc dù có sự liên quan giữa Nguyễn Văn H và Liềng A V1 nhưng không có đồng phạm. Hành vi của các bị cáo độc lập với nhau. Cụ thể: Nguyễn Văn H khi đang tàng trữ 0,14 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố.

Bị cáo Liềng A V1 đã thực hiện hành vi bán 0,14 gam ma túy Heroine cho Nguyễn Văn H để thu được lợi nhuận là 400.000 đồng, và tàng trữ 13,97 gam ma túy Heroine mục đích để bán kiếm lời. Tại phiên tòa lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H, như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố L.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã 02 (hai) lần bị Toà án xét xử, cụ thể: Tại Bản án số 84/HSST ngày 03/8/2006 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn H 07 (bẩy) năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý". Năm 2014 Nguyễn Văn H đã thi hành xong phần dân sự của bản án; Tại Bản án số 24/2015/HSST ngày 23/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 14/4/2023 Nguyễn Văn H đã thi hành xong phần dân sự của bản án. Theo qui định của pháp luật, bản án trên chưa được xóa án tích. Vì vậy Nguyễn Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng qui định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Liềng A V1 đã 01 (một) lần bị Toà án xét xử, cụ thể: Tại Bản án số 40/2015/HSST ngày 29/5/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt Liềng A (năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 18/6/2019 Liềng A V1 đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong phần dân sự của bản án. Bị cáo đã được xoá án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự nhưng vẫn cần đánh giá về nhân thân của bị cáo khi lượng hình.

Với các yếu tố, tình tiết như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên quá trình điều

tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là một tình tiết để xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

[5]Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ:

-0,10 (không phẩy mười) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Nguyễn Văn H; 9,95 (Chín phẩy chín mươi lăm) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định (mẫu M1) và 3,43 gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định (Mẫu M) là vật chứng thu giữ của Liềng A. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 88E1 - 044.87, số khung: RLHHA0805AY180213; số máy HA08E-1480158 (chiếc xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Văn H, xét thấy đây là phương tiện của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

-Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone (Iphone 8 Plus), thu giữ của Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã sử dụng điện thoại trên để liên lạc mua ma túy với Vụ nên xác định là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

-Đối với các vật chứng khác gồm: 50 (năm mươi) mảnh giấy bạc, 01 quyển vở, 01 cuộn giấy bạc, 01 dao lam cũ đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu vàng thu giữ khi khám xét nhà của Liềng A, đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

-Đối với 01 cây máy tính đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ tại nhà của Liềng A, xét thấy cây máy tính này là tài sản của gia đình bị cáo, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh thu giữ của Liềng A, tại phiên tòa bị cáo xác nhận chiếc điện thoại trên bị cáo đã sử dụng để liên lạc với S1 mua ma túy, sau đó lắp sim khác vào để liên lạc bán ma túy cho H, do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Liềng A, tại phiên tòa bị cáo xác nhận không sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành tiền án phí nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 400.000 đồng bị cáo Liềng A V1 có được do bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H, xét thấy đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Liên quan đến vụ án có một người đàn ông tên S1 ở Điện Biên đã liên hệ bán ma túy cho Liềng A V1, tuy nhiên quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[7]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/4/2023.

2.Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật hình sự, Tuyên bố bị cáo Liềng A V1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo L2 A Vụ 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/4/2023.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

-0,10 (không phẩy mười) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng K Công an tỉnh L. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H ngày 13/4/2023 tại tổ E, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai".

-9,95 (chín phẩy chín mươi lăm) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng hộp niêm phong ban đầu và được dán kín. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Liềng A tại thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 14/4/2023 (M1)".

-3,43 (ba phẩy bốn mươi ba) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phòng bằng bì thu của Phòng K Công an tỉnh L. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Liềng A tại thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 14/4/2023 (M2)".

-50 (năm mươi) mảnh giấy bạc, 01 (một) quyển vở, 01 (một) cuộn giấy bạc, 01 dao lam (đã cũ, đã qua sử dụng); 01 túi nilon màu vàng.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước:

-01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone (Iphone 8 Plus), số IMEI: 356712081747776 (chiếc điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

-01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu xanh, số Seerri: 350078310265931 (chiếc điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 88E1 - 044.87, số khung: RLHHA0805AY180213; số máy HA08E-1480158 (chiếc xe cũ đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Liềng A V1: 01 cây máy tính (đã cũ, đã qua sử dụng).

Tạm giữ của Liềng A V1 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI: 863557052047615 (chiếc điện thoại cũ, đã qua sử dụng) để thi hành tiền án phí.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2023)

Truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước của Liềng A V1 số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền có được do phạm tội mà có.

3.Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Liềng A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND tỉnh+TP;
-Bị cáo (2);
-Công an TP Lào Cai 2;
-Nhà tạm giữ Công an TP;
-Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lý Thị Minh Yên